

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tư duy thiết kế - MH1101113

Mã lớp học phần: 25311MH110111301

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy

Ngày thi: 14/07/2026

Giờ thi: 09h30

Số tín chỉ: 2

Phòng thi: A2.12 (P.Mỹ
thuật)

Giám thị 1: Lê Anh Thy Thy

Giám thị 2: Phạm Quang Sáng

Giám thị 3:

Giám thị 4:

Ký tên:

Ký tên:

Ký tên:

Ký tên:

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510170013	Lê Trần Tuyết Anh	08/05/2007			8,0	tám phẩy không	C27TK	
2	2510010013	Phạm Văn Hoài Ân	24/04/2007			5,0	năm phẩy không	C27TK	
3	2510170029	Giang Dương Gia Bảo	20/04/2007			8,0	tám phẩy không	C27TK	
4	2510170030	Hà Thế Đạt	05/07/2004			9,0	chín phẩy không	C27TK	
5	2510170025	Bùi Xuân Hải Đăng	04/11/2007			7,0	bảy phẩy không	C27TK	
6	2510170026	Bùi Ngọc Quỳnh Giao	11/10/2006			7,5	bảy phẩy năm	C27TK	
7	2510170012	Nguyễn Nhật Hào	14/02/2007			5,0	năm phẩy không	C27TK	
8	2510170001	Nguyễn Huy Hoàng	16/12/2004			9,0	chín phẩy không	C27TK	
9	2510170005	Cao Lâm Chấn Huy	16/01/2007			9,0	chín phẩy không	C27TK	
10	2510170008	Nguyễn Hưng	10/05/2007			7,0	bảy phẩy không	C27TK	
11	2510010025	Nguyễn Anh Khang	12/10/2007			9,0	chín phẩy không	C27TK	
12	2510170017	Nguyễn Anh Khoa	02/10/2006			5,0	năm phẩy không	C27TK	
13	2510170018	Nguyễn Đăng Khoa	02/10/2006			5,0	năm phẩy không	C27TK	
14	2510170016	Lê Ngọc Thiên Kim	29/08/2007			7,0	bảy phẩy không	C27TK	
15	2510170004	Đoàn Văn Lên	07/11/2007			8,0	tám phẩy không	C27TK	
16	2510170020	Dương Nguyễn Hoài Nam	08/08/2007			5,0	năm phẩy không	C27TK	
17	2510170011	Nguyễn Phạm Mỹ Nhung	27/04/2007			7,5	bảy phẩy năm	C27TK	
18	2510170027	Phạm Nguyễn Quỳnh Như	13/10/2007			7,5	bảy phẩy năm	C27TK	
19	2510170023	Đoàn Thị Kim Phượng	04/04/2007			7,5	bảy phẩy năm	C27TK	
20	2510170028	Lê Thị Như Quỳnh	11/03/2007			9,0	chín phẩy không	C27TK	
21	2510170007	Trần Phước Thiện	04/03/2003			7,0	bảy phẩy không	C27TK	
22	2510170003	Ngô Nguyễn Ngọc Thuý	22/10/2006			9,0	chín phẩy không	C27TK	
23	2510010026	Trần Thái Vinh	20/02/2006			7,0	bảy phẩy không	C27TK	
24	2510170021	Nguyễn Đình Vũ	12/10/2007			5,0	năm phẩy không	C27TK	
25	2510170024	Lê Thị Thảo Vy	09/05/2007			7,5	bảy phẩy năm	C27TK	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 25 vắng thi: 0 Số bài thi/Số tờ: 25 / 25

Số sinh viên đạt: 25 Tỷ lệ đạt: 100 %

Ngày: 02 tháng 8 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

phạm quang sáng 1/1

Ngày: 23 tháng 07 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lê Anh Thy Thy 40

QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP
TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tư duy thiết kế - MH1101113

Mã lớp học phần: 25311MH110111301 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy - (01035)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510170013	Lê Trần Tuyết Anh	08/05/2007	C27TK		8,5	tam phẩy năm	
2	2510010013	Phạm Văn Hoài Ân	24/04/2007	C27TK		7,0	ba phẩy không	
3	2510170029	Giang Dương Gia Bảo	20/04/2007	C27TK		8,5	tam phẩy năm	
4	2510170019	Lương Lam Bửu	18/05/2006	C27TK		8,5	tam phẩy năm	
5	2510170030	Hà Thế Đạt	05/07/2004	C27TK		8,0	tam phẩy không	
6	2510170025	Bùi Xuân Hải Đăng	04/11/2007	C27TK		8,0	tam phẩy không	
7	2510170026	Bùi Ngọc Quỳnh Giao	11/10/2006	C27TK		8,0	tam phẩy không	
8	2510170012	Nguyễn Nhật Hào	14/02/2007	C27TK		7,0	ba phẩy không	
9	2510170001	Nguyễn Huy Hoàng	16/12/2004	C27TK		8,5	tam phẩy năm	
10	2510170005	Cao Lâm Chấn Huy	16/01/2007	C27TK		8,5	tam phẩy năm	
11	2510170008	Nguyễn Hưng	10/05/2007	C27TK		8,0	tam phẩy không	
12	2510010025	Nguyễn Anh Khang	12/10/2007	C27TK		8,5	tam phẩy năm	
13	2510170017	Nguyễn Anh Khoa	02/10/2006	C27TK		8,5	tam phẩy năm	
14	2510170018	Nguyễn Đăng Khoa	02/10/2006	C27TK		8,5	tam phẩy năm	
15	2510170016	Lê Ngọc Thiên Kim	29/08/2007	C27TK		8,0	tam phẩy không	
16	2510170004	Đoàn Văn Lên	07/11/2007	C27TK		8,5	tam phẩy năm	
17	2510170009	Trịnh Lê Nhật Minh	05/12/2007	C27TK		8,0	tam phẩy không	
18	2510170020	Dương Nguyễn Hoài Nam	08/08/2007	C27TK		7,0	ba phẩy không	
19	2510170011	Nguyễn Phạm Mỹ Nhung	27/04/2007	C27TK		8,0	tam phẩy không	
20	2510170027	Phạm Nguyễn Quỳnh Như	13/10/2007	C27TK		8,0	tam phẩy không	
21	2510170023	Đoàn Thị Kim Phượng	04/04/2007	C27TK		8,0	tam phẩy không	
22	2510170028	Lê Thị Như Quỳnh	11/03/2007	C27TK		8,0	tam phẩy không	
23	2510170007	Trần Phước Thiện	04/03/2003	C27TK		8,0	tam phẩy không	
24	2510170010	Phạm Minh Thuận	04/12/2006	C27TK		7,0	ba phẩy không	
25	2510170003	Ngô Nguyễn Ngọc Thuý	22/10/2006	C27TK		8,0	tam phẩy không	
26	2510010026	Trần Thái Vinh	20/02/2006	C27TK		8,5	tam phẩy năm	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510170021	Nguyễn Đình Vũ	12/10/2007	C27TK		8,5	tam phẩy năm	
28	2510170024	Lê Thị Thảo Vy	09/05/2007	C27TK		8,0	tam phẩy không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 28 vắng thi: 0. Số bài thi: 28 / 28.

Ngày 16 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quỳ Lang

Ngày 20 tháng 05 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Lê Anh Chy Chy





BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tư duy thiết kế - MH1101113

Mã lớp học phần: 25311MH110111301 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Lê Anh Thy Thy - (01035)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

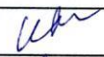
Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510170013	Lê Trần Tuyết	Anh	08/05/2007	C27TK		8,0	tám phẩy không	
2	2510010013	Phạm Văn Hoài	Ân	24/04/2007	C27TK		7,0	bảy phẩy không	
3	2510170029	Giang Dương Gia	Bảo	20/04/2007	C27TK		7,6	bảy phẩy sáu	
4	2510170019	Lương Lam	Bửu	18/05/2006	C27TK		6,5	sáu phẩy năm	
5	2510170030	Hà Thế	Đạt	05/07/2004	C27TK		7,2	bảy phẩy hai	
6	2510170025	Bùi Xuân Hải	Đăng	04/11/2007	C27TK		7,0	bảy phẩy không	
7	2510170026	Bùi Ngọc Quỳnh	Giao	11/10/2006	C27TK		8,1	tám phẩy một	
8	2510170012	Nguyễn Nhật	Hào	14/02/2007	C27TK		7,0	bảy phẩy không	
9	2510170001	Nguyễn Huy	Hoàng	16/12/2004	C27TK		7,6	bảy phẩy sáu	
10	2510170005	Cao Lâm Chấn	Huy	16/01/2007	C27TK		8,4	tám phẩy tư	
11	2510170008	Nguyễn	Hưng	10/05/2007	C27TK		6,9	sáu phẩy chín	
12	2510010025	Nguyễn Anh	Khang	12/10/2007	C27TK		7,9	bảy phẩy chín	
13	2510170017	Nguyễn Anh	Khoa	02/10/2006	C27TK		7,1	bảy phẩy một	
14	2510170018	Nguyễn Đăng	Khoa	02/10/2006	C27TK		7,3	bảy phẩy ba	
15	2510170016	Lê Ngọc Thiên	Kim	29/08/2007	C27TK		7,1	bảy phẩy một	
16	2510170004	Đoàn Văn	Lên	07/11/2007	C27TK		7,8	bảy phẩy tám	
17	2510170009	Trịnh Lê Nhật	Minh	05/12/2007	C27TK		7,5	bảy phẩy năm	
18	2510170020	Dương Nguyễn Hoài	Nam	08/08/2007	C27TK		6,6	sáu phẩy sáu	
19	2510170011	Nguyễn Phạm Mỹ	Nhung	27/04/2007	C27TK		7,8	bảy phẩy tám	
20	2510170027	Phạm Nguyễn Quỳnh	Như	13/10/2007	C27TK		7,8	bảy phẩy tám	
21	2510170023	Đoàn Thị Kim	Phượng	04/04/2007	C27TK		8,1	tám phẩy một	
22	2510170028	Lê Thị Như	Quỳnh	11/03/2007	C27TK		7,9	bảy phẩy chín	
23	2510170007	Trần Phước	Thiện	04/03/2003	C27TK		6,6	sáu phẩy sáu	
24	2510170010	Phạm Minh	Thuận	04/12/2006	C27TK		8,3	tám phẩy ba	
25	2510170003	Ngô Nguyễn Ngọc	Thủy	22/10/2006	C27TK		8,5	tám phẩy năm	
26	2510010026	Trần Thái	Vinh	20/02/2006	C27TK		7,1	bảy phẩy một	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510170021	Nguyễn Đình Vũ	12/10/2007	C27TK		6,6	sau phải sau	
28	2510170024	Lê Thị Thảo Vy	09/05/2007	C27TK		8,1	trên phải một	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 28 vắng thi: 0 . Số bài thi: 28 / 28 .

Ngày 06 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

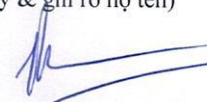
(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quỳ Loan

Ngày 02 tháng 06 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Đoàn Thị Quy Thủy

